ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ PHAN NGỌC HIỂN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 123/KH-UBND	*Xã Phan Ngọc Hiển, ngày 24 tháng 6 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn xã Phan Ngọc Hiển

Căn cứ Kế hoạch số 351/KH-UBND ngày 16/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Ủy ban nhân dân xã Phan Ngọc Hiển ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin bảo đảm kịp thời, thống nhất, hiệu quả và tiết kiệm.

b) Xác định trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa các phòng, ban, ngành xã trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn xã.

c) Nâng cao nhận thức về Luật Tiếp cận thông tin và trách nhiệm của các phòng, ban, ngành và Nhân dân trong việc thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, thường xuyên của Ủy ban nhân dân xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; sự phối hợp liên tục, chặt chẽ, hiệu quả giữa các phòng, ban, ngành xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong quá trình tổ chức triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

b) Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì, cơ quan phối hợp và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong các hoạt động triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

c) Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng tiến độ, bảo đảm tiết kiệm, thiết thực và hiệu quả.

d) Xác định lộ trình cụ thể để bảo đảm từ ngày 01 tháng 9 năm 2026, Luật Tiếp cận thông tin và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin được thực hiện đồng bộ, thống nhất, đầy đủ trên địa bàn xã.

đ) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời giải quyết những vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức quán triệt, thực hiện truyền thông, phổ biến Luật Tiếp cận thông tin và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin

a) Cơ quan thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND; các phòng, ban, ngành xã; cơ quan, tổ chức liên quan.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Tháng 6 năm 2026 và các năm tiếp theo.

d) Sản phẩm: Các hội nghị; tin, bài tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng; tài liệu phổ biến, tài liệu truyền thông và các hình thức truyền thông phù hợp khác.

2. Công khai thông tin đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin; rà soát, kiện toàn, bố trí hợp lý đơn vị, bộ phận hoặc người làm đầu mối cung cấp thông tin

a) Công khai thông tin đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin.

- Nội dung: Công khai tên, địa chỉ, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử của cơ quan, đơn vị đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin theo quy định tại điểm u khoản 1 Điều 17 Luật Tiếp cận thông tin.

- Cơ quan chủ trì: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; các phòng, ban, ngành xã.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trước ngày 01 tháng 9 năm 2026.

b) Rà soát, kiện toàn, bố trí hợp lý đơn vị, bộ phận hoặc người làm đầu mối cung cấp thông tin

- Nội dung: Rà soát đội ngũ công chức, viên chức, đơn vị, bộ phận để có biện pháp bố trí đơn vị, bộ phận hoặc công chức, viên chức đủ năng lực, trình độ làm đầu mối cung cấp thông tin. Ưu tiên bố trí những người có kinh nghiệm làm công tác pháp luật hoặc/và công nghệ thông tin.

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành xã và cơ quan, tổ chức liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Công bố, công khai thủ tục hành chính về cung cấp thông tin theo quy định tại khoản 5 Điều 11 của Luật Tiếp cận thông tin

a) Tham mưu công bố, công khai thủ tục hành chính về cung cấp thông tin.

- Cơ quan chủ trì: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện theo quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính.

b) Tham mưu công bố, công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn xã.

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành xã.

- Cơ quan phối hợp: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện theo quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính.

4. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Tiếp cận thông tin

a) Nội dung: (i) Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Tiếp cận thông tin thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công; (ii) Thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật (nếu cần thiết) để bảo đảm phù hợp, thống nhất với quy định của Luật Tiếp cận thông tin và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

b) Cơ quan thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND xã và các phòng, ban, ngành xã.

c) Thời gian thực hiện:

- Các phòng, ban, ngành xã gửi kết quả rà soát về Văn phòng HĐND và UBND xã trước ngày 12 tháng 7 năm 2026.

- Văn phòng HĐND và UBND xã tổng hợp kết quả rà soát, tham mưu, trình Ủy ban nhân dân xã dự thảo báo cáo trước ngày 22 tháng 7 năm 2026 để báo cáo SởTư pháp tỉnh.

d) Sản phẩm: Báo cáo tổng hợp kết quả rà soát của các phòng, ban, ngành xã.

5. Vận hành Trang thông tin điện tử xã

a) Vận hành trang thông tin điện tử xã

- Cơ quan chủ trì: Trung tâm Công ích xã.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã; cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Rà soát, phân loại thông tin công dân được tiếp cận, thông tin công dân không được tiếp cận, thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện, bảo đảm tính bí mật của thông tin trước khi cung cấp; lập danh mục thông tin phải được công khai.

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành xã và cơ quan, tổ chức liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Số hóa các văn bản, hồ sơ, tài liệu; duy trì, lưu giữ, cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin của cơ quan, đơn vị.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã; các phòng, ban, ngành xã và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Tham gia hội nghị tập huấn chuyên sâu và bồi dưỡng nghiệp vụ cho người làm công tác đầu mối cung cấp thông tin trên địa bàn xã do tỉnh tổ chức

a) Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

b) Cơ quan phối hợp: các phòng, ban, ngành xã và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

c) Hình thức: Trực tiếp hoặc trực tuyến (hoặc kết hợp).

d) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

7. Tổ chức theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thi hành Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin

a) Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

b) Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành xã và cơ quan, tổ chức liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

d) Sản phẩm: Văn bản đôn đốc, kế hoạch thực hiện, báo cáo kết quả thực hiện.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện

Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước của xã theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện, gửi cơ quan có thẩm quyền để bố trí kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm thực hiện

a) Thủ trưởng các phòng, ban, ngành xã trong phạm vi quản lý của phòng, ban, ngành chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí.

b) Văn phòng HĐND và UBND xã có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân xã theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các phòng, ban, ngành xã và các cơ quan khác có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ.

c) Các phòng, ban, ngành xã bảo đảm kinh phí, nhân lực để triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của đơn vị.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các phòng, ban, ngành xã; kịp thời phản ánh về Văn phòng HĐND và UBND xã để được hướng dẫn hoặc báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh *(báo cáo);*
- Thường trực Đảng ủy *(báo cáo);*
- Thường trực HĐND *(báo cáo);*
- CT, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành xã;
- Lưu: VT, tp.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ PHAN NGỌC HIỂN T. CÀ MAU

Tiết Minh Khởi